

Số: /BC-YTĐL

Đắk Gle, ngày tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế năm 2022,
phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

Kính gửi:

- Sở Y tế tỉnh Kon Tum;
- Trung tâm KSBT tỉnh Kon Tum;
- Chi cục DS-KHHGD tỉnh Kon Tum;
- Chi cục ATVSTP tỉnh Kon Tum.

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Trên cơ sở Quyết định số 992/QĐ-SYT ngày 31/12/2021 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, các văn bản Chỉ đạo của Sở Y tế tỉnh Kon Tum và Ủy ban nhân dân huyện Đắk Gle. Tuy bị ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, trong năm 2022, tập thể viên chức và người lao động của Trung tâm Y tế huyện Đắk Gle đã triển khai và thực hiện việc cải cách hành chính, cải tiến lề lối làm việc, huy động được sức mạnh của tập thể, đoàn kết nội bộ để khắc phục khó khăn, phân đầu hoàn thành kế hoạch năm 2022 được cấp trên giao.

1. Các hoạt động chuyên môn, cung ứng dịch vụ y tế

1.1. Công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa:

- **Tình hình dịch bệnh** (số liệu tính từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022).

Trung tâm Y tế huyện Đắk Gle tập trung chỉ đạo xây dựng các kế hoạch chủ động phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm như MERS-CoV, sốt xuất huyết, Cúm A(H1N1, H5N1, H7N9...), sởi, sốt xuất huyết, tay chân miệng... Tăng cường công tác truyền thông tại cộng đồng, trường học; truyền thông nhóm hộ tại vùng có ca bệnh; giám sát ca bệnh, xử lý môi trường, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị kịp thời các ca bệnh.

Số ca mắc bệnh tay chân miệng ghi nhận 11 ca mắc¹; số ca mắc thủy đậu ghi nhận 21 ca mắc²; số ca mắc quai bị ghi nhận 02 ca mắc³; cúm A(H1N1, H5N1, H7N9) trong năm không ghi nhận bệnh nhân mắc; sốt xuất huyết Dengue

¹ 03 ca thị trấn, 03ca Mường Hoong; 02 ca Đắk Pék, 02 ca Đắk Man, 01 ca Ngọc Linh.

² 04 ca thị trấn, 05 ca Đắk Choong, 03 ca Đắk Môn, 05 ca Mường Hoong; 03 ca Đắk Plô 01 ca Đắk Pék.

³ 01 ca thị trấn, 01 ca Đắk Môn.

ghi nhận 105 ca mắc⁴; sốt rét không ghi nhận ca mắc; bệnh lao ghi nhận 32 ca mắc, trong đó 24 ca AFB (+)⁵, 02 ca âm tính, 06 ca ngoài phổi, tử vong do bệnh lao 01 ca⁶; trong năm ghi nhận tử vong 02 ca AIDS⁷. Tính đến hiện tại trên địa bàn huyện không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm mắc trên địa bàn. Cúm A (H1N1, H5N1, H7N9), MERS-CoV, Sởi, Sốt phát ban..., bệnh dại trong năm không ghi nhận trường hợp mắc.

- **Tình hình dịch bệnh COVID-19:** Trong năm dịch bệnh COVID-19 đã lan rộng trong cộng đồng, đơn vị đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của huyện, sẵn sàng kế hoạch, phương án, cơ sở thuốc, trang thiết bị y tế, tiếp nhận và cách ly điều trị các ca bệnh COVID-19; tiến hành phun khử trùng môi trường theo quy định; toàn huyện 12/12 xã/thị trấn ghi nhận ca mắc F0 cộng đồng, đã thực hiện kích hoạt các Trạm Y tế lưu động, đồng thời tổ chức cách ly điều trị tại Trung tâm Y tế và tại nhà các trường hợp F0 theo đúng quy định⁸.

- **Công tác cấp cứu tai nạn giao thông:** Công tác cấp cứu ngoại viện, cấp cứu tai nạn giao thông luôn sẵn sàng đảm bảo, kịp thời ứng cứu với các tình huống xảy ra. Trong đó điển hình có 08 vụ tai nạn giao thông⁹, 08 người tử vong và 13 người bị thương.

1.2. Khám chữa bệnh và phục hồi chức năng

- Khám chữa bệnh: Công tác chuyên môn tại bệnh viện được chú trọng, đặc biệt tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác phục vụ người bệnh, công tác chẩn đoán và điều trị, chăm sóc người bệnh toàn diện và ngày càng hoàn thiện. Trong năm ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19 lây lan trong cộng đồng đã ảnh hưởng đến hoạt động khám, chữa bệnh nhất là 6 tháng đầu năm, trong năm không xảy ra sai sót chuyên môn, một số chỉ tiêu đạt được cụ thể:

Bệnh viện

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Đạt %
01	Tổng số lần KCB tại Bệnh viện	-	17.991	-
02	Tổng số BN điều trị nội trú	>3.971	3.461	Không đạt
03	Tổng số ngày điều trị nội trú	>26.747	22.855	Không đạt
04	Công suất sử dụng giường bệnh	>60	52,2	Không đạt
05	Tổng số xét nghiệm	-	14.943	-

⁴ Đăk Pék 44 ca; thị trấn 54 ca, Đăk Môn 05 ca, Đăk Man 01 ca, Mường Hoong 01 ca.

⁵ Đăk Long 01 ca, Đăk Môn 02 ca, Đăk Pék 05 ca, Thị trấn 05 ca, Đăk Man 01 ca, Đăk Plô 02 ca, Mường Hoong 01 ca, Ngọc Linh 06 ca, Đăk Choong 02 ca, Xốp 07 ca.

⁶ 01 ca xã Xốp.

⁷ 01 ca AIDS tại Đăk Môn, 01 ca Đăk Choong.

⁸ Trong năm tiếp nhận cách ly điều trị 4.107 F0 (207 ca tại Trung tâm Y tế; 3.900 ca tại nhà; chuyển tuyến trên 19 ca) theo quy định.

⁹ 04 vụ tại Đèo lò xo xã Đăk Man; 02 vụ Đăk Pék; 01 vụ thị trấn; 01 vụ Đăk Kroong.

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Đạt %
06	Tổng số siêu âm	-	4.388	
07	Tổng số chụp X quang	-	3.819	-

Phòng khám đa khoa khu vực Đăk Môn

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Đạt %
01	Tổng số lần KCB tại phòng khám	-	8.771	-
02	Số bệnh nhân điều trị nội trú	445	151	Không đạt
03	Công suất sử dụng giường bệnh kế hoạch	>60	20,0	Không đạt

Trạm Y tế

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Đạt %
01	Tổng số lần KCB tại TYT	-	40.881	-
02	Tổng số BN điều trị ngoại trú	-	40.749	-
03	Số bệnh nhân điều trị lưu	-	132	-

- Khám sức khỏe, phân loại sức khỏe: Số lần khám sức khỏe theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT, trong năm thực hiện trong năm là 424 lần.

1.3. Thực hiện chương trình mục tiêu y tế - dân số:

- Bệnh sốt rét không có dịch sốt rét xảy ra trên địa bàn huyện, trong năm không ghi nhận ca mắc sốt rét.

- Hoạt động phòng chống lao: Số bệnh lao phát hiện trong năm là 32 ca, trong đó 24 ca AFB (+), 02 ca âm tính, 06 ca ngoài phổi, tử vong do bệnh lao 01 ca; tổ chức tốt các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông phòng chống lao.

- Hoạt động Phòng chống phong: Tổng số bệnh nhân phong đang quản lý 26 người, trong năm phát hiện 02 mắc mới, số bệnh nhân đang điều trị 03.

- Hoạt động tiêm chủng mở rộng: Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ năm 98,4%; tỷ lệ trẻ em được tiêm viêm gan B1 trong vòng 24 giờ sau sinh là 67,3%; trẻ được bảo vệ phòng UVSS khi sinh là 89,6%; tỷ lệ phụ nữ có thai tiêm UV2 năm 90,5%.

- Tiêm vắc xin COVID-19 tính đến 31/12/2022: Tỷ lệ đối tượng ≥ 18 tiêm mũi 2 (đủ mũi) đạt 100%; tỷ lệ số đối tượng 12-17 tuổi tiêm mũi 2 (đủ mũi) đạt 100%; tỷ lệ số đối tượng 5 đến dưới 12 tuổi tiêm 2 (đủ mũi) đạt 97,8%; tỷ lệ đối tượng ≥ 18 : tiêm mũi bổ sung và nhắc lại lần 2 đạt 96,01 %.

- Phòng chống HIV/AIDS: Tổ chức hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS; tỷ lệ người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế 100%; tỷ lệ người nhiễm HIV biết tình trạng nhiễm HIV của mình được điều trị thuốc kháng vi rút ARV 90,9%. Trong năm ghi nhận 02 ca mắc AIDS tử vong.

- Phòng chống bệnh không lây nhiễm:

Hoạt động phòng, chống bệnh tim mạch (tăng huyết áp): Tỷ lệ người bị tăng huyết áp được phát hiện sớm là 48,2%, trong đó tỷ lệ người phát hiện bệnh tăng huyết áp được quản lý, điều trị theo hướng dẫn chuyên môn là 40,4%.

Hoạt động phòng, chống bệnh đái tháo đường, phòng, chống các rối loạn do thiếu I ốt (CRLTI): Tỷ lệ người bệnh đái tháo đường được phát hiện là 9,9%; tỷ lệ người bệnh đái tháo đường được phát hiện được quản lý và điều trị là 58,6%; tỷ lệ hộ gia đình dùng muối I ốt đủ tiêu chuẩn phòng bệnh là 98,6%.

Hoạt động phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản (BPTNMT&HPQ): Tỷ lệ người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được phát hiện ở giai đoạn sớm là 37,0%; tỷ lệ người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được phát hiện ở giai đoạn sớm được điều trị theo hướng dẫn chuyên môn là 34,8%; tỷ lệ người bệnh hen phế quản được phát hiện và điều trị ở giai đoạn sớm là 45,8%; tỷ lệ người bệnh hen phế quản được phát hiện và điều trị ở giai đoạn sớm được điều trị: đạt kiểm soát hen là 33,3%.

Hoạt động Bảo vệ sức khỏe tâm thần: Tỷ lệ bệnh nhân tâm thần được quản lý, điều trị và phục hồi chức năng tại cộng đồng tại các xã triển khai là 97,5%; tỷ lệ bệnh nhân tâm thần được điều trị ổn định/tổng số bệnh nhân được quản lý điều trị là 94,9%.

- Công tác Quân dân y kết hợp: Tiếp tục duy trì hoạt động phối hợp giữa quân và dân y trong công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn các xã biên giới Đăk Plô, Đăk Nhoong và Đăk Long.

- Dinh dưỡng: Duy trì hoạt động chuyên môn thường xuyên tại trạm y tế xã, thôn bản và hộ gia đình như cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng, truyền thông, tư vấn và thực hành dinh dưỡng cho các đối tượng. Tỷ lệ trẻ em < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân là 15,7%; tỷ lệ trẻ em < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi là 26,6%.

- Sức khỏe sinh sản: Tỷ lệ phụ nữ đẻ được cán bộ có kỹ năng đỡ đạt 89,4%; tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai ít nhất 4 lần trong 3 thời kì đạt 60,5; tỷ lệ bà mẹ/trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh đạt 92,7%; tỷ lệ trẻ sơ sinh cân nặng dưới 2.500 gram là 3,9%.

- Sức khỏe môi trường: Tỷ lệ hộ gia đình ở nông thôn tiếp cận nhà tiêu hợp vệ sinh là 65,3%; tỷ lệ hộ gia đình toàn huyện có nhà tiêu hợp vệ sinh là 65,5%. Trong năm đã triển khai hoạt động hưởng ứng Tuần lễ quốc gia nước sạch và VSMT, triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày Thế giới rửa tay bằng xà phòng.

1.5. Bảo đảm an toàn thực phẩm

Phối hợp Phòng Y tế huyện tham mưu Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP huyện ban hành các quyết định, công văn, kế hoạch... để lãnh chỉ đạo công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn huyện¹⁰. Đã ban hành các văn bản triển khai, thực hiện công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn huyện. Kết quả triển khai thực hiện: Tổ chức nói chuyện chuyên đề về ATTP; Tổ chức tập huấn cho các cơ sở kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống theo phân cấp; Cấp phát tờ rơi tuyên truyền cho người dân; Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, truyền hình huyện¹¹. Tham gia cùng Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP huyện kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện¹². Tổ chức giám sát bảo đảm ATTP tại các sự kiện của huyện tổ chức¹³.

1.6. Dân số - Truyền Thông và Giáo dục sức khoẻ

- Tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về công tác DS-KHHGD, truyền thông, tư vấn phòng chống một số dịch bệnh trên địa bàn các xã, thị trấn¹⁴. Duy trì mô hình sinh hoạt Câu lạc bộ không sinh con thứ 3 trở lên đã tổ chức sinh hoạt 72 lần/1.325 hội viên tham dự, 100% hội viên chấp hành tốt nội quy, quy chế của câu lạc bộ đề ra không có người vi phạm chính sách dân số. Công tác nhận, bảo quản cung cấp phương tiện tránh thai miễn phí, tiếp thị xã hội, xã hội hóa đến các đối tượng sử dụng đảm bảo, kịp thời¹⁵; tiếp tục tuyên truyền vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng dịch vụ KHHGD hiện đại. Số liệu dân số toàn huyện tính đến 31/12/2022 với tổng số hộ: 13.095 hộ, nhân khẩu là: 51.537 người. Thu thập thông tin biến động dân số

¹⁰ Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022; Kế hoạch số 04/KH-ĐKT ngày 10/01/2022 về việc tiến hành kiểm tra liên ngành ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022; Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra chuyên ngành về ATTP kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện đợt 1 năm 2022; Kế hoạch số 69/KH-ĐKT ngày 14/3/2022 về việc tiến hành kiểm tra chuyên ngành về ATTP đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện đợt 1 năm 2022; Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022; Kế hoạch số 105/KH-BCĐ ngày 15/4/2022 về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022; Kế hoạch số 113/KH-ĐKT ngày 20/4/2022 về việc tiến hành kiểm tra liên ngành ATTP trong dịp “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021; Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 22/8/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2022; Kế hoạch số 197/KH-ĐKT ngày 25/8/2022 về việc tiến hành kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2022; Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra chuyên ngành về ATTP kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 252/KH-ĐKT ngày 01/11/2022 về việc tiến hành kiểm tra chuyên ngành về ATTP các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện.

¹¹ Tổ chức Lễ phát động triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 tại Trường PTDTBT THCS xã Đăk Choong với trên 300 người tham gia; Nói chuyện trực tiếp được 120 buổi với 3841 người tham gia; Phát thanh 03 tin bài với 60 lượt; Truyền hình 01 tin bài với 02 lượt; Trang thông tin điện tử 01 bài; Cấp 160 tờ tranh, áp phích và 213 tờ gấp.

¹² Kiểm tra 05 đợt (Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu, dịch vụ ăn uống 2 đợt). Kết quả như sau: Tổng số cơ sở được kiểm tra: 778 cơ sở; Số cơ sở đạt: 669 cơ sở, chiếm tỷ lệ 86%; Số cơ sở vi phạm: 109 cơ sở, trong đó: Số cơ sở bị phạt tiền: 11 cơ sở với số tiền 4,6 triệu. Số cơ sở nhắc nhở: 98 cơ sở.

¹³ Giám sát 02 đợt: Giám sát bảo đảm ATTP quý II năm 2022; Phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022;

¹⁴ Trong năm đã tổ chức tuyên truyền thường xuyên về DS-KHHGD: tại hộ gia đình 2.903 hộ/6.024 và 376 nhóm/8.650 người tham gia nghe. Gặp gỡ các chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng: 122 lượt người. Tuyên truyền Nghị định 39/NĐ-CP: có 3.072 người dự nghe. Tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn 9 cặp; truyền thông tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân tại thôn, làng: 2.834 người tham dự. Truyền thông, tư vấn phòng chống một số dịch bệnh: Covid-19: 16 lần/444 người; bệnh tay chân miệng: 72 lần/1624 người; bệnh SXHD: 82 lần/3.737; bệnh SXH: 82 lần/3737; bệnh đại: 12 lần/217 người; bệnh HIV/AIDS: 7 lần/142 người; bệnh lao: 9 lần/562 người; bệnh tiêu chảy: 12 lần/189 người; bệnh tăng HA: 15 lần/423 người; TCMR: 36 lần/972 người; bệnh sốt rét: 12 lần/236 người; bệnh đau mùa khi: 44 lần/704 người.

¹⁵ Cấp thuốc, phương tiện tránh thai miễn phí: 21.894 vỉ thuốc; 0 lọ thuốc tiêm; 88 chiếc vòng tránh thai; 11 que cấy tránh thai; Bao cao su: 6.335 chiếc;

và Kế hoạch hóa gia đình từ các xã, thị trấn cập nhật vào kho dữ liệu điện tử chuyên ngành DS-KHHGD huyện¹⁶.

- Công tác Truyền thông và giáo dục sức khỏe: Phối hợp với đài Truyền thanh - Truyền hình huyện Đăk Glei thực hiện 01 phóng sự tuyên truyền hưởng ứng Ngày Thị giác Thế giới năm 2022. Phối hợp Trung tâm KSBT(CDC) với các cơ sở giáo dục tổ chức 04 lớp tập huấn về hướng dẫn phòng chống tác hại của thuốc lá cho giáo viên và học sinh các trường học trên địa bàn huyện Đăk Glei. Tuyên truyền chủ đề trọng tâm tháng 10/2022: Phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tiêm vắc xin phòng COVID-19; Chiến dịch truyền thông phòng chống dịch COVID-19 trong tình hình mới với chủ đề “Vì một Việt Nam vững vàng và khỏe mạnh”; Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10); Ngày Sức khỏe tâm thần Thế giới(10/10); Ngày Thị giác Thế giới (13/10). Kết quả tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Đậu mùa khỉ¹⁷, Tay chân miệng¹⁸, Sốt Xuất huyết¹⁹. Bệnh Thalasamia²⁰

1.7. Tình hình triển khai kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Căn cứ Quyết định số 992/QĐ-SYT ngày 31/12/2021 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Ngày 28/01/2021 đơn vị đã ban hành Quyết định số 36/QĐ-YTĐL về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho 26 bộ phận trực thuộc. Trong năm đơn vị đã triển khai quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí đúng mục đích, nội dung, đảm bảo thu và chi theo đúng nguyên tắc tài chính quy định, giải ngân đúng tiến độ.

1.8. Đào tạo và phát triển nhân lực y tế

¹⁶ Sinh 865 trẻ, trong đó: nam 459 trẻ, nữ 406 trẻ, con thứ 3 trở lên: 136 trẻ, chết 301 người, tách hộ mới 109 hộ, tách hộ con 232 hộ. Chuyển đi 150 người, chuyển đến 329 người. hộ chuyển đi: 20. Hộ chuyển đến: 01 hộ.

¹⁷ Số lượt phóng sự, thông điệp phát thanh đã phát trên Đài PT-TH huyện, thành phố; các xã phường, thị trấn 97 lượt, Số lượt phát thông điệp bằng xe loa lưu động/loa kéo lưu động 29 lượt, Số lượt đăng tải trên Trang thông tin điện tử, Zalo, facebook của đơn vị 34 lượt, Số lượt truyền thông nhóm tại cộng đồng, nói chuyện chuyên đề tại trường học, họp Hội đồng người bệnh 21 lượt.

¹⁸ Số lượt phóng sự, thông điệp phát thanh đã phát trên Đài PT-TH huyện, thành phố; các xã phường, thị trấn 65 lượt, Số lượt phát thông điệp bằng xe loa lưu động/loa kéo lưu động 28 lượt, Số lượt đăng tải trên Trang thông tin điện tử, Zalo, facebook của đơn vị 54 lượt, Số lượt truyền thông nhóm tại cộng đồng, nói chuyện chuyên đề tại trường học, họp Hội đồng người bệnh 30 lượt, Số lượt hộ gia đình được thăm và tư vấn về SXHD 55 lượt, Số lượt kiểm tra, giám sát 08.

¹⁹ Số lượt phóng sự, thông điệp phát thanh đã phát trên Đài PT-TH huyện, thành phố; các xã phường, thị trấn 257 lượt, Số lượt phát thông điệp bằng xe loa lưu động/loa kéo lưu động 84 lượt. Số lượt Chiến dịch VSMT - diệt lăng quăng/bọ gây phòng chống SXHD của các xã, phường, thị trấn 135, Số lượt đăng tải trên Trang thông tin điện tử, Zalo, facebook của đơn vị 109 lượt, Số lượt truyền thông nhóm tại cộng đồng, nói chuyện chuyên đề tại trường học, họp Hội đồng người bệnh 45 lượt. Số lượt hộ gia đình được thăm và tư vấn về SXHD 555 lượt. Số áp phích, tờ rơi, tờ gấp đã in và cấp phát 00. Số băng-rôn đã in và treo 15 cái. Số lớp tập huấn truyền thông PC SXHD đã tổ chức 00. Số lượt kiểm tra, giám sát 50 lần.

²⁰ Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện phổ biến các nội dung chủ đề hưởng ứng Ngày Thalassemia thế giới 8/5/2022 trên đài truyền thanh không dây của huyện: 8 lượt/56 phút. Cấp xã Tổ chức phổ biến chủ đề nội dung về: Ngày Thalassemia thế giới 08/5/2022 bằng các hình thức truyền thông nhóm nhỏ: 46 nhóm/1.250 người tham gia nghe, tư vấn trực tiếp tại các hộ gia đình: 132 hộ/325 người tham gia nghe.

- Xây dựng và kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị để ổn định, đi vào hoạt động có nền nếp theo đúng Quy chế bệnh viện quy định về bệnh viện hạng III, trên cơ sở Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum; Quyết định số 1234/QĐ-SYT ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei. Từ 26 bộ phận trực thuộc, sau khi sắp xếp giảm còn 23 bộ phận, giảm 02 phòng và 01 khoa.

- Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo sau đại học để nâng cao trình độ cán bộ y tế hiện đang cử đi đào tạo 01 bác sỹ về nội soi Tai-Mũi-Họng, 03 bác sỹ đào tạo chuyên khoa I (Răng-Hàm-Mặt, Truyền nhiễm, CDHA) đã tốt nghiệp. Ngoài việc cử cán bộ hàng năm đi đào tạo để đạt chuẩn trình độ chuyên môn theo quy định, trong năm hoàn thành 03 cán bộ đi đào tạo về trung cấp lý luận chính trị.

1.9. Ứng dụng công nghệ thông tin

Thực hiện Công văn số 354/SYT-KHTC ngày 19/02/2016 của Sở Y tế về việc đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong khám chữa bệnh và bảo hiểm Y tế (BHYT); hiện nay đơn vị đang sử dụng 01 phần mềm khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (phần mềm HIS của VNPT) cho bệnh viện, Trạm Y tế và phòng khám đa khoa khu vực.

Phần mềm khám chữa bệnh và thanh toán BHYT, đồng thời đã kết nối liên thông thường xuyên với Hệ thống giám định của BHXH Việt Nam và Công dữ liệu của Bộ Y tế; triển khai tạo lập hồ sơ sức khỏe người dân trên Hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân; phần mềm quản lý tiêm chủng; phần mềm quản lý người khuyết tật.

Phần mềm quản lý tài chính của MISA; phần mềm quản lý tài sản; phần mềm quản lý cán bộ của MISA; phần mềm hệ thống quản lý văn bản điện tử và điều hành; phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm; hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành dân số - kế hoạch hóa gia đình; Ứng dụng chữ ký số trong phát hành văn bản điện tử tại Trung tâm Y tế huyện.

1.10. Công tác tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật

- Ngay từ đầu năm đơn vị đã xây dựng Kế hoạch năm, trong đó mỗi quý 01 lần triệu tập cán bộ, viên chức, người lao động phổ biến học tập các văn bản pháp luật và quy chế chuyên môn, học tập chuyên đề; tổ chức đợt xuất theo tháng khi được sự đồng ý của Ban Giám đốc; đồng thời cử cán bộ có phẩm chất tốt, có năng lực, có khả năng truyền đạt để tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, viên chức.

- Kết quả đã triển khai 04 đợt học tập, phổ biến pháp luật cho cán bộ, viên chức, người lao động, có 85% viên chức và người lao động Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, qua đó đã nâng

cao hiểu biết và tinh thần trách nhiệm của cán bộ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.11. Chế độ thông tin y tế, báo cáo định kỳ

Thực hiện Thông tư số 20/2019/TT-BYT ngày 31/7/2019 quy định quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành Y tế, Thông tư số 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế và Thông tư số 38/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế Hệ thống sổ sách, biểu mẫu của. Hiện đơn vị đã và đang triển khai thực hiện Hệ thống thông tin thống kê y tế và các tiểu hệ thống đã được thực hiện tốt, đã giúp cho việc cập nhật, thu thập và báo cáo thống kê định kỳ đang dần đi vào nề nếp. Công tác thông tin thống kê y tế hoạt động đồng bộ hơn và đáp ứng tốt hơn nhu cầu thông tin cho công tác quản lý y tế. Ngoài ra đơn vị còn sử dụng các phần mềm quản lý khác như: Phần mềm quản lý tài chính, nhân lực, bệnh truyền nhiễm gây dịch, sốt rét, tiêm chủng mở rộng... Hệ thống này hoạt động tốt, thông tin về mắc, tử vong các bệnh truyền nhiễm gây dịch hoặc các bệnh dịch bùng phát đều được cập nhật và báo cáo kịp thời. Thông tin y tế còn phải thu thập từ công cộng thông qua mạng lưới công tác viên dân số và y tế thôn bản, bao gồm thông tin về sinh tử, bệnh truyền nhiễm, dịch bùng phát, tai nạn thương tích, vệ sinh môi trường v.v...

1.12. Thực hiện quy trình công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo

Đơn vị đã phân công viên chức trực tiếp làm công tác tiếp công dân, bố trí viên chức tiếp công dân có đủ phẩm chất, năng lực, chuyên môn và nghiệp vụ để tiếp nhận và giải quyết tốt các vướng mắc, kiến nghị của nhân dân về các thủ tục liên quan đến hoạt động chuyên môn cơ quan, đồng thời thực hiện niêm yết công khai tại đơn vị những quy trình, thủ tục hành chính đối với các dịch vụ công có liên quan đến nhân dân, duy trì và thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân và báo cáo định kỳ theo quy định. Trong năm 2022 đơn vị không có đơn thư về khiếu nại, tố cáo.

1.13. Công tác hành chính, văn thư lưu trữ

- Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei đã xây dựng quy chế văn thư, lưu trữ áp dụng rộng rãi trong đơn vị nhằm đảm bảo cán bộ làm công tác văn thư, lưu trữ phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, thống nhất các hoạt động trong công tác văn thư, lưu trữ, đồng thời làm cơ sở để kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về ban hành, quản lý và xử lý văn bản, tăng cường việc bảo quản và giữ gìn tài liệu lưu trữ nhằm mục đích sử dụng lâu dài phục vụ cho hoạt động quản lý của cơ quan.

- Triển khai phần mềm Eoffice, việc áp dụng phần mềm Eoffice đã giúp đơn vị tiếp nhận, xử lý và quản lý văn bản đi đến một cách khoa học và kịp thời; hiện nay đơn vị đang triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành eoffice của VNPT, hầu hết các văn bản của ngành, huyện và các cấp được xử lý đến cá nhân và các bộ phận trong đơn vị kịp thời, lãnh đạo đơn vị thực hiện chữ ký điện

từ đề duyệt các văn bản của đơn vị ban hành. Việc triển khai văn bản điện tử đã góp phần giảm các văn bản bằng giấy, tiện lợi và hiệu quả.

1.14. Hoạt động của Công đoàn cơ sở: Ban Chấp hành đã phối hợp với thủ trưởng đơn vị tổ chức tốt Hội nghị viên chức và người lao động năm 2022, qua Hội nghị cán bộ công chức, viên chức đã phát động các phong trào thi đua, tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn có ý nghĩa và tiết kiệm.

1.15. Hoạt động của Tiểu ban vì sự tiến bộ của phụ nữ: Tiểu ban vì sự tiến bộ phụ nữ của đơn vị được duy trì động theo Chỉ thị 27/CP của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện bình đẳng giới, trong năm 2022 tại đơn vị, không có phụ nữ vi phạm pháp luật và bị ảnh hưởng, tác động của các tệ nạn xã hội.

1.16. Kết quả triển khai thực hiện việc xây dựng xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã: Năm 2022 đơn vị đã ban hành Kế hoạch số 501/KH-YTĐL ngày 22/02/2022, duy trì 100% trạm y tế đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; công nhận lại 07 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã (xã Đăk Man, xã Đăk Môn và Đăk Pék, Đăk Long, Đăk Kroong, Đăk Choong, thị trấn). Tiếp tục duy trì 12/12 (100%) xã/thị trấn trên địa bàn huyện.

1.17. Kết quả tự kiểm tra, đánh giá công tác y tế năm 2022

Trên cơ sở bảng kiểm đánh giá công tác y tế dự phòng; công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; công tác Dân số-Kế hoạch hóa gia đình, năm 2022 đạt loại tốt và giỏi.

Công tác đánh giá chất lượng bệnh viện do bị ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19, tiếp tục duy trì kết quả đạt được và cải thiện giảm 11 tiêu chí mức 2 và tăng 11 tiêu chí mức 3 so với năm 2021; điểm trung bình tiêu chí 2,57 (tăng 0,14 so với năm 2021).

1.18. Việc tạo hồ sơ lập ghép nhân khẩu theo Nguyên lý Y học gia đình

Tiếp tục chỉ đạo các Trạm Y tế, phòng khám đa khoa khu vực trên toàn huyện triển khai và đẩy nhanh tiến độ tạo lập hồ sơ ghép nhân khẩu theo Nguyên lý Y học gia đình theo kế hoạch Chỉ đạo của Sở Y tế, tính đến đến 31/12/2022 tỷ lệ tạo lập đầy đủ phần A, B, D (%) toàn huyện là 96, 5%.

1.19. Triển khai Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 504/KH-SYT ngày 25/02/2019 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND tỉnh Kon Tum ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện 03 lĩnh vực đột phá phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Đơn vị tiếp tục xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện.

1.20. Một số hoạt động khác

Tổ chức thực hiện tốt các công văn chỉ đạo của Sở Y tế và UBND huyện; Giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho 26 bộ phận trực thuộc; tổ chức giao ban hoạt động công tác y tế tuyến huyện hàng tháng; đảm bảo tốt công tác thường trực, cơ sở thuốc hóa chất phòng, chống bão, lũ;

thiên tai thảm họa, dịch bệnh, đặc biệt tai nạn hàng loạt trước trong và sau dịp Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 và các ngày lễ; tổ chức tuyên truyền các ngày lễ lớn (Tết Nguyên đán Nhâm Dần, Ngày Thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam, Ngày 30/4, 01/5, Ngày Thầy thuốc Việt Nam...); kiểm tra định kỳ quý I, 6 tháng và năm 2022 các bộ phận trực thuộc thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ được giao; phân công viên chức tăng cường luân phiên hỗ trợ tại các trạm y tế và Phòng khám đa khoa khu vực; chủ động triển khai tổ chức giám sát ca bệnh, điều trị cách ly, truyền thông phòng, chống bệnh quai bị, tay chân miệng, thủy đậu...; chỉ đạo các bộ phận trực thuộc chủ động và đảm bảo phương tiện, cơ sở thuốc, hóa chất, trang thiết bị phòng, chống thiên tai, thảm họa và dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm; công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19: tham mưu cho Sở Y tế, Ủy ban nhân dân huyện và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 huyện, triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19, sẵn sàng cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế phòng chống dịch; khử trùng môi trường. Thực hiện cách ly điều trị ca mắc COVID-19 tại Trung tâm Y tế, tại nhà theo quy định; tổ chức tiêm vắc xin COVID-19 cho các đối tượng quy định, trong đó có trẻ em 5 đến dưới 12 tuổi; triển khai chiến dịch CSSKSS-KHHGD năm 2022 tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; tiếp tục triển khai thực hiện 3 lĩnh vực đột phá tại đơn vị theo kế hoạch; tiếp tục triển khai Chỉ thị 06/CT-BYT ngày 14/5/2019 của Bộ Y tế về việc tăng cường vận động thể lực trong ngành Y tế; họp đánh sắp xếp, kiện toàn công tác tổ chức, cán bộ năm 2022; duy trì Chào cờ sáng thứ 2 hàng tuần tại Hội trường Trung tâm Y tế huyện; làm việc Đoàn giám sát của Huyện uỷ về Chương trình số 19 chỉ tiêu Y tế thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng Bộ huyện; Tổ chức triển khai chiến dịch CSSKSS-KHHGD năm 2022 tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; tham gia hoàn thành công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2023 trên đại bàn huyện; tổ chức đánh giá xếp loại viên chức và người lao động đơn vị năm 2022; tổ chức tự kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện và hệ dự phòng năm 2022; tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức năm 2023; tổ chức thành công Hội nghị tổng kết công tác thi đua ngành Y tế tỉnh Kon Tum; làm việc với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Kon Tum; báo cáo kết quả rèn luyện về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chuyên đề năm 2022...

2. Kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

2.1. Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số:

- Xây dựng và phát triển y tế cơ sở vùng đồng bào DTTS&MN

Trên cơ sở Thông tư số 43/2013/TT-BYT; Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013, đơn vị đã xây dựng Kế hoạch số 2288/KH-YTĐL ngày 21/10/2022

về chuyển giao kỹ thuật cho 11/11 Trạm Y tế xã/thị trấn, đang thực hiện chuyển giao 03 kỹ thuật về y học cổ truyền.

Triển khai tiêm chủng ngoài trạm trong tiêm chủng thường xuyên đối với các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn về địa lý hoặc trong chiến dịch tiêm chủng; Trạm Y tế xác định các thôn bản nguy cơ cao có tỷ lệ tiêm chủng thấp và lập kế hoạch tiêm chủng để đảm bảo tổ chức tiêm chủng ngoài trạm thực hiện tiêm chủng các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng ít nhất 1 buổi/tháng tại các địa bàn này. Đến nay trên địa bàn huyện Đắk Glei có 24 điểm tiêm chủng ngoài trạm được tổ chức và hỗ trợ, tỷ lệ bao phủ tiêm chủng tại các xã đạt 97%.

- Nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào DTTS&MN

Phổ cập dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh với sự tham gia của toàn xã hội tại vùng đồng bào: Số lượng nam, nữ thanh niên được tư vấn, trước khi kết hôn tại cơ sở y tế tuyến cơ sở là 2.517 người; số lượng phụ nữ có thai được tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh tại cơ sở y tế tuyến cơ sở là 103 người; số lượng trẻ em sơ sinh được tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật sơ sinh tại cơ sở y tế tuyến cơ sở là 71 trẻ.

Về đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số nhanh đến nay số lượng người cao tuổi vùng DTTS và MN được khám và tư vấn sức khỏe là 1.555 người, đạt tỷ lệ 58,5%.

Về ổn định và phát triển dân số của đồng bào DTTS tại vùng DTTS&MN, khu vực biên giới: Đên nay đã tổ chức 760 cuộc tuyên truyền, vận động chính sách, pháp luật về dân số, cư trú, biên giới phù hợp tâm lý, tập quán của đồng bào sinh sống tại vùng DTTS&MN, khu vực biên giới trên địa bàn và 06 mô hình thử nghiệm can thiệp về chính sách dân số với đồng bào DTTS tại vùng đồng bào DTTS&MN, khu vực biên giới được triển khai.

Về nâng cao năng lực quản lý dân số vùng đồng bào DTTS&MN: Có 32 lượt cán bộ y tế, dân số, CTV dân số được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyên môn kỹ thuật; nghiệp vụ quản lý dân số.

Phòng chống bệnh Thalassemia tại vùng đồng bào DTTS&MN có 952 người DTTS&MN được phổ biến nhận biết các biểu hiện của bệnh Thalassemia và hướng dẫn sàng lọc.

2.2. Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

- Đã triển khai 92 lớp trình diễn dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời tại 10 xã ĐBKk khu vực III và 02 xã nông thôn mới.

- Triển khai khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 2 tuổi (ưu tiên trẻ suy dinh dưỡng) 10 xã ĐBKk khu vực III.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được cân/đo trong chiến dịch cân trẻ để đánh giá tỷ lệ SDD là 98,7%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân trên địa

bàn huyện là 15,7%, trong đó dân tộc thiểu số là 17,17%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi là 26,6%, trong đó dân tộc thiểu số là 29,0%; tỷ lệ bà mẹ sau sinh 1 tháng được uống Vitamin A đạt 93%; tỷ lệ trẻ bú mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu đạt 36%; Tỷ lệ trẻ em <2 tuổi được cân nặng ít nhất 3 tháng/lần đạt 92%; tỷ lệ trẻ em <5 tuổi bị SDD được theo dõi sức khỏe hàng tháng đạt 95%;

- Số phụ nữ mang thai được cung cấp viên đa vi chất tính từ đầu năm có 818 phụ nữ, cấp sản phẩm dinh dưỡng trẻ em từ 06 tháng đến 23 tháng cho 2 xã, Ngọc linh và Mường Hoong có tỷ lệ suy dinh dưỡng cao.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Công tác phòng, chống bệnh dịch, trong năm dịch bệnh diễn biến hết sức phức tạp nhất là COVID-19 đã lan rộng trong cộng đồng ở 12/12 xã/thị trấn; các bệnh dịch tay chân miệng, thủy đậu, quai bị... ghi nhận ca mắc rải rác, đơn vị đã chủ động kiểm tra, giám sát, xử lý ca bệnh, xử lý môi trường theo đúng quy trình.

- Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch được giao năm 2022, trong năm đơn vị đã chủ động, triển khai có hiệu quả: Công tác khám, chữa bệnh ngày càng nâng cao; công tác quản lý trang thiết bị theo đúng quy trình, quy định.

- Căn cứ Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện và Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã, ngày từ đầu năm 2022 đơn vị đã xây dựng ban hành thực hiện các văn bản thực hiện Bộ tiêu chí bệnh viện và thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Ngoài các hoạt động trên thì công tác dược, hoạt động các đoàn thể, công tác tuyên truyền pháp luật của đơn vị đều được thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

- Căn cứ Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum; Quyết định số 1234/QĐ-SYT ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum. Đơn vị đã tổ chức sắp xếp các bộ phận theo đúng quy trình.

2. Khó khăn, tồn tại

- Ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh COVID-19 đến công tác khám, chữa bệnh các chỉ tiêu chuyên môn không đạt, trong đó có khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và giảm nguồn thu từ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Chất lượng một số dịch vụ y tế và việc triển khai các dịch vụ kỹ thuật trong khám, chữa bệnh theo phân tuyến kỹ thuật còn hạn chế (*tỷ lệ dịch vụ kỹ thuật triển khai tại đơn vị đạt thấp so với danh mục dịch vụ kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật*). Mức độ cải tiến chất lượng bệnh viện còn chậm.

- Cơ sở hạ tầng bệnh viện chật hẹp; diện tích xây dựng sử dụng một số Trạm Y tế không đạt tiêu chuẩn ngành quy định.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân chủ quan: Việc triển khai cải tiến chất lượng bệnh viện còn chậm, không có kinh phí để đầu tư cải thiện một số tiêu chí; triển khai các dịch vụ kỹ thuật mới, trong năm một số bác sỹ chuyên khoa mới đạo tạo xong hoặc đang trong thời gia đi đào tạo,

- Nguyên nhân khách quan: Do ảnh hưởng tác động dịch COVID-19 lan rộng trong cộng đồng, nhất là 6 tháng đầu năm nên công tác khám, chữa bệnh và thực hiện các chương trình mục tiêu y tế-dân số có một số chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch giao; cơ sở hạ tầng Trung tâm Y tế được xây dựng cải tạo mở rộng và sửa chữa qua các năm nên một số khoa diện tích chưa đảm bảo; một số Trạm Y tế được xây dựng từ những năm trước nên diện tích xây dựng sử dụng không đạt tiêu chuẩn ngành quy định (Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã); trong năm 01 bác sỹ chuyên khoa gây mê đã chuyển công tác.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

1. Mục tiêu

Thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch được cấp trên giao trong năm 2023, nhất là các chỉ tiêu về công tác khám chữa bệnh, Chương trình y tế-dân số. Đảm bảo cho việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe, đáp ứng cơ bản đầy đủ các dịch vụ kỹ thuật cho nhân dân trên địa bàn huyện.

2. Chỉ tiêu cơ bản: *(phụ lục số liệu kèm theo)*

- Tổng số lần khám tại bệnh viện huyện: >20.000.
- Công suất sử dụng giường bệnh: >60%.
- Tỷ suất tử vong trẻ em < 1 tuổi <35,5‰.
- Tỷ suất tử vong trẻ em < 5 tuổi <56‰.
- Dân số trung bình trong năm: 51.889 người.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng *(thể cân nặng/tuổi)* giảm xuống 15,5%.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi *(chiều cao/tuổi)* giảm xuống 26,4%.
- Tỷ lệ trẻ em <1 tuổi được tiêm đầy đủ $\geq 97\%$.
- Điểm trung bình chung của các tiêu chí chất lượng bệnh viện 2,52.
- Duy trì 100% Trạm Y tế xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.
- Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử 100%.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2023

3.1. Tiếp tục thực hiện kiện toàn Trung tâm Y tế huyện theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Nghị

quyết số 20-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Thông tư số 07/2021/TT-BYT ngày 27/5/2021 của Bộ Y tế và các Đề án kế hoạch của tỉnh, Sở Y tế.

3.2. Hệ thống thông tin y tế

Bộ Y tế đã ban hành các Thông tư số 20/2019/TT-BYT ngày 31/7/2019 quy định quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành Y tế, Thông tư số 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Y tế và Thông tư số 38/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Đơn vị đã triển khai thực hiện Hệ thống sổ sách, biểu mẫu của Hệ thống thông tin thống kê y tế và các tiêu hệ thống; Hệ thống phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm gây dịch, tiêm chủng mở rộng, sốt rét; phần mềm quản lý khám, chữa bệnh của bệnh viện, Trạm Y tế... và đáp ứng yêu cầu chuẩn dữ liệu đầu ra, kết xuất dữ liệu, liên thông dữ liệu phục vụ khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế. Bảo đảm việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh phải phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, không ảnh hưởng đến hoạt động khám chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế của người bệnh.

3.3. Công tác dược, trang thiết bị

Đảm bảo cung ứng thuốc đầy đủ, kịp thời phục vụ cho công tác khám chữa bệnh tại đơn vị, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, thuốc hết hạn sử dụng. Triển khai thực hiện các quy định, quyết định về dược do Bộ Y tế và Sở Y tế ban hành; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 17/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.

3.4. An toàn thực phẩm

Tham mưu Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm, Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm huyện triển khai các hoạt động về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện kịp thời và đúng theo quy định; phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã thị trấn tuyên truyền vận động người dân trong việc lựa chọn, chế biến, bảo quản và sử dụng thực phẩm đúng theo quy định, hạn chế để xảy ra ngộ độc thực phẩm; phối hợp với các thành viên Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm, tăng cường xử lý các cơ sở vi phạm, góp phần bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; tổ chức tập huấn cho cán bộ công tác lĩnh vực an toàn thực phẩm tuyên xã nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng trong việc tuyên truyền, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm và điều tra ngộ độc thực phẩm.

3.5. Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình:

Tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về công tác DS-KHHGD trên địa bàn các xã, thị trấn. Duy trì mô hình sinh hoạt Câu lạc bộ

không sinh con thứ 3 trở lên. Công tác nhận, bảo quản cung cấp phương tiện tránh thai miễn phí, tiếp thị xã hội, xã hội hóa đến các đối tượng sử dụng đảm bảo, kịp thời; tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng dịch vụ KHHGD hiện đại. Thu thập thông tin biến động dân số và Kế hoạch hóa gia đình từ các xã, thị trấn cập nhật vào kho dữ liệu điện tử chuyên ngành DS-KHHGD huyện

3.6. Quản lý, khai thác và sử dụng trang thiết bị y tế

Quản lý và sử dụng tốt trang thiết bị được đầu tư từ các nguồn được đưa vào khai thác có hiệu quả không để xảy ra tình trạng hư, hỏng lãng phí và được mở sổ sách theo dõi cập nhật đầy đủ.

3.7. Tài chính y tế: Quản lý và sử dụng đúng mục đích, nội dung các nguồn kinh phí của đơn vị đảm bảo thu và chi theo đúng nguyên tắc tài chính quy định.

3.8. Quản lý và điều hành

Tiếp tục tổ chức trực và thực hiện tốt Công văn Chỉ đạo của Sở Y tế và Ủy ban nhân dân huyện; thực hiện các kế hoạch, chương trình công tác y tế và thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2023; tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức năm 2023, giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2023, đồng thời phát động các phong trào thi đua của đơn vị trong năm; tiếp tục xây dựng, củng cố và kiện toàn tổ chức bộ máy từ huyện đến thôn, làng; thực hiện tốt công tác cán bộ và các phong trào thi đua trong toàn đơn vị; tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, thường xuyên giám sát cơ sở, chủ động phòng chống các loại bệnh có nguy cơ gây dịch.

Dịch bệnh COVID-19: Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP, ngày 11-10-2021 của Chính phủ về Ban hành Quy định tạm thời **“Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”** và các văn bản chỉ đạo của ngành, tỉnh, huyện trong công tác phòng chống dịch COVID-19, tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19, sẵn sàng kế hoạch, phương án, cơ sở thuốc, trang thiết bị y tế, tiếp nhận và cách ly điều trị các ca mắc COVID-19 theo quy định; tiến hành phun khử trùng môi trường. Tiếp tục triển khai tiêm vắc xin COVID-19 cho các đối tượng theo quy định.

Chủ động triển khai các biện pháp phòng chống thiên tai, thảm họa năm 2023, đặc biệt chủ động phòng chống tai nạn hàng loạt trước, trong và sau dịp lễ, tết năm 2023.

Tiếp tục nâng cao công tác khám, chữa bệnh phục vụ nhân dân; khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi. Tăng cường thu dung bệnh nhân điều trị nội trú, đưa đơn vị phẫu thuật vào triển khai hoạt động hiệu quả.

Củng cố và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ở tất cả các tuyến và thúc đẩy xây dựng các Trạm Y tế duy trì thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2023.

Trên cơ sở kết quả đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2022, các tồn tại thiếu sót, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng bệnh viện, xác định từng nội dung, tiêu chí chưa đạt và lựa chọn những nội dung tiêu chí ưu tiên có khả năng thực hiện được trong năm để triển khai thực hiện.

Rà soát, đẩy mạnh việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được giao, phấn đấu đạt và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

3.9. Triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Sở Y tế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Dân số-KHHGD tỉnh, đơn vị chủ động rà soát các nội dung đã xây dựng kế hoạch năm 2023, chỉ đạo các khoa, phòng và Trạm Y tế tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo đúng tiến độ và kế hoạch đã đề ra.

- Tham mưu cho huyện tiếp tục chỉ đạo các ban ngành đoàn thể, chính quyền địa phương các xã phối hợp với ngành Y tế triển khai thực hiện chương trình.

- Tiếp tục đẩy mạnh, đảm bảo hiệu quả cơ chế phân cấp quản lý, trao quyền cho địa phương và người dân thực hiện Chương trình.

- Trên cơ sở các nguồn lực được cấp, phân bổ và bố trí theo đúng quy định để triển khai thực hiện, quản lý và sử dụng theo đúng mục đích.

- Rà soát các nội dung đã thực hiện, đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung đã làm được và những nội dung chưa làm được từ đó có giải pháp, kế hoạch khắc phục thực hiện Chương trình.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thông tin truyền thông tại cộng đồng, phối hợp chặt chẽ nâng cao chất lượng tuyên truyền phong phú và đa dạng về nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tập huấn đào tạo cán bộ chuyên trách thực hiện các nội dung chương trình để tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung của chương trình đặt ra.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền sâu rộng tại cộng đồng về nội dung bình đẳng giới trong nhân dân.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình định kỳ.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Sở Y tế: Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Trạm Y tế chưa đạt chuẩn, đang xuống cấp.

2. Ủy ban nhân dân huyện: Chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể của huyện, xã phối hợp Trung tâm Y tế trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân

dân trên địa bàn huyện nhất là công tác phòng, chống dịch bệnh, tiếp tục bố trí nguồn kinh phí phòng chống dịch bệnh trong đó có dịch bệnh COVID-19./.

Nơi nhận:

- Phòng KHTC Sở Y tế;
- Lãnh đạo TTYT;
- Các bộ phận trực thuộc TTYT;
- Lưu: VT, KH-NV-ĐD-KSNK.

GIÁM ĐỐC

Đinh Thị Ái Nhung